

CÔNG NGHIỆP VỀ LÀNG

KỲ 2: SỨC SỐNG Ở NHIỀU LÀNG NGHỀ



Máy dệt lưới nylon công nghiệp ở cơ sở sản xuất chiếu Chung Anh.

Không khó để nhận ra một số làng nghề trên địa bàn tỉnh có tuổi đời hàng trăm năm đến nay vẫn tồn tại và phát triển, tiêu biểu như dệt khăn ở Thái Phương, dệt chiếu ở Tân Lễ, mây tre đan ở Thái Xuyên, chạm bạc ở Kiến Xương... Những làng nghề trên đã không chỉ tạo việc làm cho hàng nghìn lao động, đóng góp tích cực vào giá trị sản xuất công nghiệp mà còn tạo dựng được thương hiệu của làng nghề.

Ở Thái Thụy, có lẽ danh hiệu làng nghề được nhắc đến nhiều nhất là nghề làm sợi của Doanh nghiệp mây tre Thanh Bình (xã Thái Xuyên). Bà Tạ Thị Hương, Phó Giám đốc

Doanh nghiệp cho biết: Làng nghề mây tre đan có từ lâu đời, từ mô hình hợp tác xã đến khi hoạt động theo mô hình tổ hợp sau đó mai một chỉ còn lại duy nhất doanh nghiệp duy trì làm nghề. Thanh Bình đã phối hợp với hội phụ nữ các xã vừa đào tạo nghề vừa đưa nguyên liệu về cho hàng chục nghìn người dân trong và ngoài huyện. Đến năm 2013, khách hàng nước ngoài yêu cầu làm tập trung nên số lao động mặc dù giảm nhưng Doanh nghiệp vẫn tạo việc làm thường xuyên cho 1.500 lao động tại xưởng và hàng nghìn lao động về tỉnh với thu nhập ổn định. Bà Phạm Thị Đông, xã Thái Thượng chia sẻ: Nhà có 4 khẩu

nhưng chỉ cấy có 2 sào lúa để còn dành thời gian đi làm nghề. Nghề chính của gia đình là nghề cá có thu nhập tương đối ổn định song tôi vẫn tranh thủ đến xưởng của Thanh Bình móc sợi để mỗi tháng có thêm từ 2,5 - 3 triệu đồng. Doanh nghiệp trả lương theo sản phẩm nên không bị gò bó về thời gian và đặc biệt là khi gia đình có việc đều có thể nghỉ nên đây là nghề rất phù hợp với người nông dân.

Huyện Hưng Hà có rất nhiều làng nghề phát triển mạnh, điển hình như nghề dệt khăn ở Thái Phương ngay từ thập niên 80 các hộ dân đã thi nhau thành lập doanh nghiệp với gần 100 doanh nghiệp để ký kết hợp

đồng với đối tác nước ngoài tiêu thụ sản phẩm. Ví thế, làng Mẹo ở Thái Phương được mệnh danh là làng tỷ phú tỷ hàng chục năm qua. Điều đặc biệt, nghề dệt khăn không chỉ tạo việc làm cho hàng nghìn lao động ở các địa phương, chiếm 11,8% giá trị sản xuất công nghiệp của huyện mà nhiều người dân trong làng nghề còn phát triển thành đạt ở nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh đến nay đã có làng Mẹo thứ hai hình thành với khoảng 200 hộ làm nghề. Đây cũng là nơi được đánh giá là con em làng Mẹo đi làm ăn xa thành đạt nhất. Ngoài ra, còn nhiều tập đoàn kinh tế lớn khác đi lên từ làng Mẹo như Tập đoàn Bítexco Vũ Quang Huy ở Hà Nội phát triển đa ngành nghề về nhiệt điện, xây dựng, giao thông, nước giải khát, dệt; Tập đoàn kinh tế Hương Sen, Công ty Cổ phần Bítexco Nam Long ở thành phố Thái Bình... Nhờ đó, Thái Phương đã được các con em làm ăn thành đạt đầu tư, vận động tài trợ về cho địa phương hàng chục tỷ đồng để xây dựng trường mầm non, hội trường thôn, đài tưởng niệm liệt sĩ, biểu tượng làng nghề, hồ sinh thái, xe cứu thương, trạm y tế, trường cấp II... Không chỉ nghề dệt khăn, nghề dệt chiếu ở Hưng Hà cũng hình thành và phát triển khá mạnh, trong đó chủ yếu tập trung ở thị trấn Hưng Nhân và xã Tân Lễ, giá trị sản xuất chiếm khoảng 20% giá trị sản xuất công nghiệp của huyện. Đến hết năm 2016, toàn huyện có 336 máy dệt chiếu, lưới công nghiệp, trong đó 93 máy dệt chiếu cói, 227 máy dệt chiếu nylon, 16 máy dệt lưới công nghiệp. Hiện nay Tân Lễ

trở thành một trong những trung tâm sản xuất và tiêu thụ chiếu nylon lớn nhất cả nước, sản phẩm được tiêu thụ trên toàn quốc và là nơi trung chuyển, tiêu thụ chiếu cho các địa phương khác ở Quỳnh Phụ, Thanh Hóa...

Làng nghề chạm bạc Đống Xâm (Kiến Xương) không chỉ có bề dày lịch sử gần 700 tuổi mà vừa qua còn được cấp lô gỗ thương hiệu bảo hộ đối với các sản phẩm làng nghề. Đây là minh chứng cho sự trường tồn và phát triển bền vững của làng nghề truyền thống. Xã Lê Lợi (Kiến Xương) hiện có gần 8.000 nhân khẩu nhưng có tới 2.500 lao động tham gia trực tiếp làm nghề. Ông Dư Ngọc Năm, Phó Chủ tịch UBND xã cho biết: Nghề chạm bạc có từ hàng trăm năm nay, cứ đời này nối tiếp đời kia không bao giờ ngừng hoạt động. Trước đây, mọi nhà phần lớn làm thủ công, đi đôi đầu cũng nghề thấy tiếng gõ lách cách đục chạm trở sản phẩm. Đến nay nhiều cơ sở đã đầu tư hàng trăm triệu đồng mua máy móc thiết bị hiện đại về sản xuất, sản phẩm vì thế cũng đa dạng, phong phú hơn. Nghề chạm bạc đã đóng góp trên

70% vào giá trị sản xuất công nghiệp của xã, thu nhập bình quân từ nghề đạt 3 triệu đồng/người/tháng, tỷ lệ hộ nghèo còn trên 3%. Xã Lê Lợi cũng rất tự hào bởi hiện nay địa phương còn tồn tại HTX Chạm bạc Phú Lợi được hình thành từ năm 1958 hiện còn lưu giữ nhiều sản phẩm độc đáo của làng nghề. Ông Đặng Văn Nghĩa, thôn Phú Ân đã có hơn 30 năm làm việc tại HTX Chạm bạc Phú Lợi khẳng định: Mặc dù tuổi đã cao song tôi vẫn muốn cống hiến một phần công sức cho sự phát triển của HTX. Đến HTX làm đều đặn mỗi tháng tôi có thu nhập trên 3 triệu đồng mà vẫn tranh thủ cấy được hơn mẫu lúa. Tiềm nhất là được làm ở gần nhà, trưa đạp xe về nhà ăn cơm đến giờ lại đi làm. Hơn nữa HTX còn đóng bảo hiểm xã hội cho thành viên nên chúng tôi rất yên tâm gần bó với HTX.

Như vậy, sự phát triển của các làng nghề không chỉ góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp, tạo việc làm cho người dân lúc nông nhàn mà còn góp phần quan trọng vào việc bảo tồn, giữ gìn và phát triển nghề truyền thống.



Nghề chạm bạc ở Kiến Xương.

Ông Nguyễn Văn Bắc, chủ cơ sở sản xuất chiếu Chung Anh, xã Tân Lễ (Hưng Hà)



Xuất phát từ nghề dệt chiếu cói của địa phương, năm 2012 tôi đã mạnh dạn thuê 12.000m² đất mở sang nghề dệt chiếu nylon và lưới nylon. Đến nay cơ sở có trên 130 máy dệt công nghiệp với công suất trên 4.000 chiếc chiếu/ngày, xuất đi các tỉnh, thành phố trong cả nước. Với đà sản xuất trên, bình quân mỗi năm cơ sở đạt doanh thu trên 50 tỷ đồng.

Điều tôi vui nhất là đã tạo việc làm cho trên 200 lao động trong và ngoài xã với thu nhập bình quân hơn 4 triệu đồng/người/tháng, đồng thời sản phẩm chiếu nylon của cơ sở đã thay thế hoàn toàn chiếu cùng loại của Trung Quốc hiện nay.

Bà Lê Thị Phương, thôn Phú Ân, xã Lê Lợi (Kiến Xương)



Học hết lớp 9, tôi học nghề và làm tại HTX Chạm bạc Phú Lợi từ năm 1980 đến nay. Công việc không phải đi xa, nghề có sẵn ở địa phương nên tôi đỡ đến giờ chỉ nghĩ đến làm nghề. Thu nhập ổn định 3 triệu đồng/tháng cộng với việc cấy thêm 5 sào lúa đã cho tôi cuộc sống ở nông thôn khá đầy đủ, bảo đảm nuôi con cái học hành. Đó là cái lợi lớn nhất của làng nghề trong tỉnh nói chung, nghề chạm bạc nói riêng đối với người lao động chung thể.

Bà Vũ Thị Khuyên, xã Thái An (Thái Thụy)



Trong hoàn cảnh cuộc sống thiếu thốn, khó khăn đủ thứ, tôi xin vào làm ở Doanh nghiệp mây tre Thanh Bình. Đây là một doanh nghiệp phát triển rất bài bản, chiến lược kinh doanh rất tốt nên công nhân không bao giờ hết việc làm. Hiện nay, tất cả các sản phẩm của Doanh nghiệp đều xuất khẩu trực tiếp sang nước ngoài vì thế chúng tôi cũng rất tự hào vì đã góp phần vào thành công cho Doanh nghiệp. Thật may mắn cho những người nông dân như tôi khi có thêm thu nhập từ nghề phụ và được làm tại địa phương.

(còn nữa)
THU THUY

Tập trung phòng, trừ sâu bệnh hại lúa xuân

Thời gian qua, ảnh hưởng của đợt không khí lạnh kèm mưa đã tạo điều kiện thuận lợi để các loại sâu bệnh trên lúa phát sinh, gây hại. Để bảo đảm cho lúa xuân sinh trưởng, phát triển tốt và tạo tiền đề cho một vụ xuân năng suất, sản lượng cao, nông dân cần chủ động, thường xuyên thăm đồng, kiểm tra diễn biến sâu bệnh hại để phòng, trừ kịp thời.



Nông dân các địa phương phòng bệnh đạo ôn cổ bông bảo vệ lúa xuân.

Ảnh: MAI TRANG

Thăm thửa ruộng lúa bông đã quay ngang của gia đình mình, bà Đinh Thị Chiến, thôn Bắc Sơn, xã Quang Bình (Kiến Xương) cho biết: Vụ xuân này, gia đình tôi cấy 4 sào, chủ yếu là giống lúa Thiên ưu 8. Do được chăm sóc, bón phân cân đối nên lúa sinh trưởng, phát triển tốt, ít sâu bệnh. Tuy nhiên, theo thông báo của HTX, tôi thường xuyên thăm đồng, thực hiện phun trừ bệnh đạo ôn cổ bông hai lần, khi lúa nứt áo bông và khi lúa trổ xong. Đến nay, lúa đang vào mây, dự kiến cho năng suất cao. Ông Nguyễn Đức Thịnh, Trạm trưởng Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Kiến Xương cho biết: Diện tích cần phun trừ bệnh đạo ôn cổ bông đợt này của huyện khoảng trên

1.000ha, trong đó diện tích lúa trổ sau ngày 20/5 phải phun 2 lần: lần 1 khi lúa thấp thoáng trổ, lần 2 khi lúa trổ thoát hoàn toàn; đối với diện tích đã trổ hoàn toàn nhưng chưa quay ngang bông, khi lúa thấp thoáng đã được phun phòng phải phun lại lần 2. Hai ngày qua thời tiết thanh ráo, nông dân tích cực phun trừ sâu bệnh, đến nay cơ bản lúa đã được phun trừ bảo đảm hiệu quả.

Tiến Hải cũng là một trong những huyện có diện tích phải phun trừ bệnh đạo ôn cổ bông cao. Bà Nguyễn Thị Dung, Trạm trưởng Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện cho biết: Thời tiết những ngày qua liên tục có mưa, tạo thuận lợi cho nấm bệnh đạo ôn phát sinh và xâm nhập, gây hại cổ bông và

cổ gié, nếu không tổ chức phòng, trừ kịp thời bệnh sẽ gây hại trên diện rộng. Để bảo vệ năng suất lúa, Trạm đã gửi thông báo khẩn đến các địa phương, khuyến cáo nông dân tranh thủ thời tiết thanh ráo tổ chức phun thuốc phòng, trừ bệnh đạo ôn cổ bông trên các giống lúa xuân như BC15, TBR225, nếp, Thiên ưu 8... Bên cạnh đó, nông dân cũng cần lưu ý phun trừ sâu đục thân hai chấm đối với diện tích lúa trổ sau ngày 20/5. Theo ông Cao Bá Muốn, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Tây Lương: Vụ xuân năm nay, Tây Lương gieo cấy 340ha, trong đó có 50ha giống lúa Bắc thơm 7 do Công ty TNHH Vật tư nông nghiệp Khang Long ký hợp đồng cung ứng giống và bao tiêu sản phẩm khi thu hoạch.

Hiện cơ bản lúa xuân đã trổ xong. Tuy nhiên, trên đồng ruộng đang xuất hiện một số đối tượng sâu bệnh hại, trong đó đáng lưu ý là bệnh đạo ôn cổ bông, đục thân hai chấm và rầy. Trước diễn biến sâu bệnh hại, theo thông báo, hướng dẫn của Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, từ ngày 19/5 đến nay, HTX chỉ đạo, đồn đốc xã viên tập trung phun thuốc cho diện tích lúa nhiễm sâu bệnh đến ngưỡng phòng, trừ. Nhờ vậy, toàn bộ diện tích lúa xuân của HTX đều sinh trưởng, phát triển tốt. Là một trong những xã gieo cấy giống lúa Bắc thơm 7 (giống lúa dễ nhiễm rầy cuối vụ) cao với 70% cơ cấu giống lúa, HTX cũng khuyến cáo bà con kiểm tra, theo dõi đồng ruộng, tổ chức phun trừ rầy kịp thời bởi theo dự báo từ sau ngày 25/5 sẽ có lúa rầy nở rộ.

Ông Nguyễn Xuân Thanh, Phó Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cho biết: Đến nay, toàn tỉnh có trên 90%

diện tích lúa xuân đã trổ bông. Tuy nhiên, do diễn biến bất thường của thời tiết khiến bệnh đạo ôn cổ bông xâm nhiễm và gây hại cho lúa xuân, đặc biệt là diện tích lúa trổ sau ngày 15/5. Chi cục đã chỉ đạo cán bộ tăng cường thăm đồng, kiểm tra, nắm chắc tình hình phát sinh của các đối tượng sâu bệnh hại để tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc trực tiếp chỉ đạo nông dân thực hiện phòng, trừ kịp thời. Tập huấn cho nông dân về biện pháp sử dụng thuốc theo nguyên tắc "4 đúng" và tổ chức thanh tra, kiểm tra việc kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật của các cửa hàng, đại lý trên toàn tỉnh. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh cùng hướng dẫn của ngành Nông nghiệp, nông dân đang tích cực phòng, trừ bệnh đạo ôn cổ bông và một số đối tượng sâu bệnh hại khác, bảo vệ năng suất, sản lượng lúa xuân.

LƯU NGÂN

Một số biện pháp kỹ thuật phòng, trừ sâu bệnh

1. Bệnh đạo ôn cổ bông:

- Khuyến cáo nông dân nên dùng một trong các loại thuốc đặc hiệu để phòng, trừ như: Fila 525SE, Bump 650WP, Katana 20SC, Fuarmy 30WP, Kasai-S 92SC, Fujibem 777WP, Fendy 2WP, Bankan 600WP.
- Nồng độ và liều lượng sử dụng của thuốc theo hướng dẫn trên bao gói.
- Ruộng phòng, trừ sâu bệnh phải có nước hiệu quả phun trừ mới cao.
- Ở giai đoạn lúa trổ bông phơi màu, khuyến cáo phun trừ sâu bệnh từ 15 giờ chiều trở đi.
- Sau phun thuốc trong vòng 3 giờ nếu gặp mưa phải phun lại ngay theo nồng độ hướng dẫn.

2. Rầy các loại:

- Đối với những ruộng lúa chưa trổ bông, khuyến cáo nông dân nên dùng một trong các loại thuốc nội hấp lưu dư như: Pentaltay 40WP, Midan 10WP, Oshin 20WP, Sutin 5EC...
- Đối với những ruộng lúa ở giai đoạn chắc xanh đến chín, nếu mật độ rầy 1.500 con/m² trở lên, khuyến cáo nông dân dùng một trong các loại thuốc tiếp xúc, xông hơi như: Penalty gold 50EC, NiBas 50ND, Bassa 50EC... để phòng, trừ. Khi phun phải rải lúa thành từng băng, mỗi băng khoảng 4 - 5 hàng lúa, phun thuốc kỹ vào nơi rầy cư trú, lượng nước thuốc phun phải bảo đảm từ 3 - 4 bình/sào.

(CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT)

THÁI THUY Phòng, chống bệnh đốm trắng cho tôm

Tước diễn biến phức tạp của dịch bệnh đốm trắng trên tôm nuôi, huyện Thái Thụy đang tích cực chỉ đạo các xã có diện tích nuôi tôm khẩn trương triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh ở tôm nuôi vụ xuân hè năm 2017.

Vụ xuân hè năm 2017, xã Thụy Xuân có gần 49ha diện tích nuôi trồng thủy hải sản, trong đó 8ha nuôi tôm sú và thẻ chân trắng. Theo ông Nguyễn Trọng Chính, Giám đốc HTX Dịch vụ nuôi trồng thủy sản Minh Hải: Ngày 17/4, sau 15 - 20 ngày thả giống, tại một số hộ trên địa bàn xã Thụy Xuân có hiện tượng tôm chết. Đến cuối tháng 4, toàn xã có 8 hộ nuôi với tổng gần 2 triệu con tôm giống bị chết. Trước tình hình đó, HTX đã báo cáo UBND xã, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện có biện pháp xử lý kịp thời, đồng thời phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, huyện xuống các hộ có tôm nuôi bị chết lấy mẫu xét nghiệm, xác định nguyên nhân tôm chết là do bệnh đốm trắng. Song song đó, HTX đã thực hiện ngay các biện pháp khoanh vùng, thông báo trên hệ thống loa truyền thanh về tình hình dịch bệnh; cấp gần 2,5 tạ hóa chất Chlorine tính hỗ trợ cho các hộ có tôm bị bệnh xử lý nước trong ao nuôi theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trước khi xả nước ra môi trường. Tính đến nay, trên địa bàn xã chưa xuất hiện thêm ao nuôi bị tôm chết do dịch bệnh đốm trắng gây ra.

Theo ông Nguyễn Hữu Hà, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện: Từ ngày

17/4 đến nay tại 19 hộ nuôi ở 2 xã Thái Đô, Thụy Xuân với diện tích hơn 5,6ha, số lượng tôm giống chết là 3,5 triệu con. Nguyên nhân được xác định do bệnh vi rút đốm trắng gây ra. Những ngày gần đây, thời tiết diễn biến phức tạp, nhiệt độ ngày đêm chênh lệch kèm theo mưa rào làm cho điều kiện môi trường ao nuôi biến đổi khiến tôm yếu dần, sức đề kháng giảm, là điều kiện cho bệnh vi rút đốm trắng phát sinh. Bên cạnh đó, việc cải tạo ao đầm nuôi, xử lý nguồn nước và diệt tạp trước khi nuôi của một số hộ nuôi tôm chưa bảo đảm quy trình kỹ thuật, trong đó tôm rảo, cua công vẫn còn ở trong ao nuôi là nguyên nhân mang mầm bệnh đốm trắng lây lan cho tôm nuôi...

Để khống chế dịch bệnh đốm trắng phát triển, lây lan trên diện rộng, UBND huyện Thái Thụy đã chỉ đạo UBND xã, HTX nuôi trồng thủy sản tại các địa phương có diện tích tôm nuôi bị bệnh thực hiện khoanh vùng, xử lý kịp thời, triệt để mầm bệnh trong các ao đầm có tôm chết và đã được cơ quan chuyên môn kiểm tra; tổ chức thu gom tôm chết và không vứt xác

bữa bãi, không xả nước của ao nuôi có tôm chết ra kênh mương làm ảnh hưởng đến môi trường. Đối với các hộ có tôm chết cần xử lý triệt để mầm bệnh trong ao bằng hóa chất Chlorine nồng độ 3kg/100m³ nước, giữ nguyên mực nước trong ao nuôi đã xử lý từ 7 - 10 ngày mới xả ra môi trường chung. UBND xã xử lý nghiêm những hộ nuôi cổ tình vi phạm làm phát tán, lây lan dịch bệnh. Những diện tích chưa có hiện tượng tôm chết, trong thời gian dịch bệnh các hộ nuôi cần hạn chế lấy nước vào ao, chỉ lấy nước vào ao nuôi khi đã qua xử lý sau 5 ngày bằng hóa chất và kiểm tra các yếu tố môi trường theo quy định; định kỳ 7 - 10 ngày/lần sử dụng vôi bột, BKC, viên sủi Vicato hoặc các chế phẩm sinh học để xử lý nhằm ổn định môi trường ao nuôi; vào những ngày mưa rào nên rắc vôi bột xung quanh ao nuôi... Các phòng, ban chức năng của huyện tăng cường tổ chức giám sát việc phòng, chống dịch bệnh ở các địa phương, đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn biện pháp kỹ thuật chăm sóc, xử lý dịch bệnh...

TRẦN TUẤN



Hộ nuôi tôm ở Thái Thụy rắc vôi bột để xử lý nước ao nuôi.